CTCP Cao su Đồng Phú (HSX: DPR)

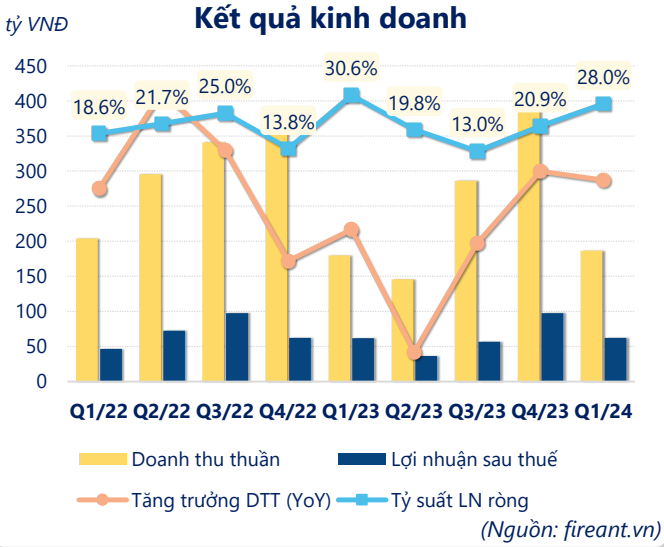
FireAnt

Ngày 31/03/2024	42,600 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	21.7%	**36.5%**	**35.2%**

ROE 2023: **6.9%** | +/- YoY ▼ 1.7%

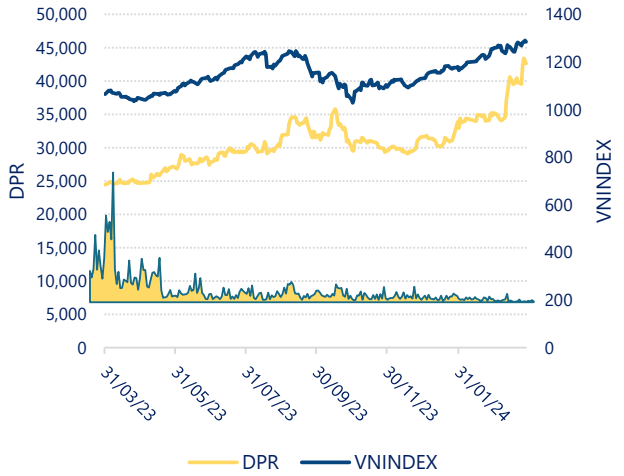
			QoQ	YoY
DT thuần	*Q1/24*	**187** *tỷ VNĐ*	▼ 220 ▼ 54.2%	▲ 7.00 ▲ 3.6%
DT thuần	*2023*	**1,041** *tỷ VNĐ*		▼ 170 ▼ 14.0%
LN gộp	*Q1/24*	**81.7** *tỷ VNĐ*	▼ 29.3 ▼ 26.4%	▲ 13.1 ▲ 19.1%
LN gộp	*2023*	**274** *tỷ VNĐ*		▼ 94.0 ▼ 25.3%
LN thuần	*Q1/24*	**80.4** *tỷ VNĐ*	▼ 19.6 ▼ 19.6%	▲ 7.90 ▲ 10.9%
LN thuần	*2023*	**272** *tỷ VNĐ*		▼ 39.0 ▼ 12.4%
LN sau thuế	*Q1/24*	**62.2** *tỷ VNĐ*	▼ 35.4 ▼ 36.2%	▲ 0.40 ▲ 0.7%
LN sau thuế	*2023*	**254** *tỷ VNĐ*		▼ 37.0 ▼ 12.7%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

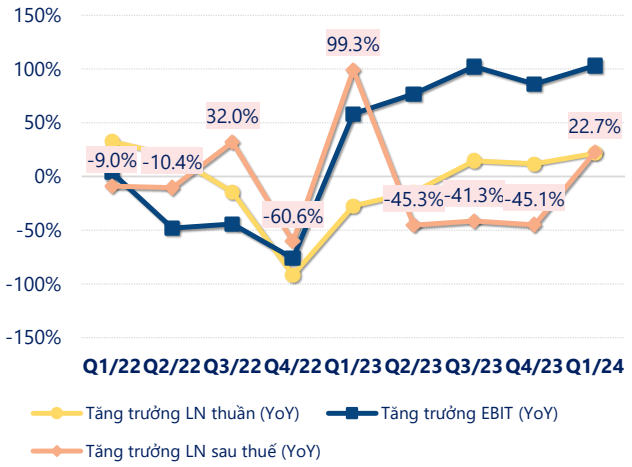


Powered by Infographic
https://fireant.vn/

CTCP Cao su Đồng Phú (HSX: DPR)

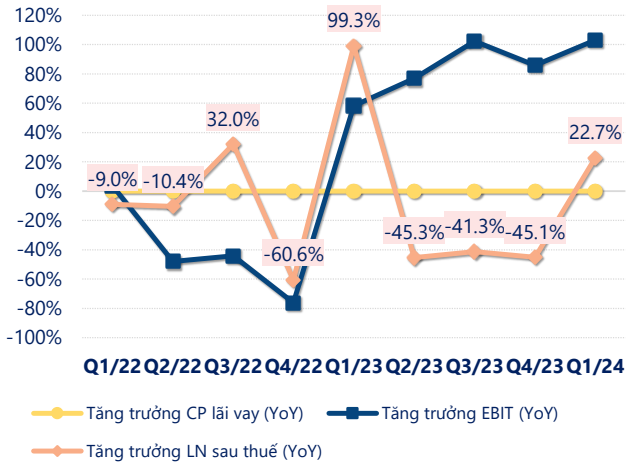
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



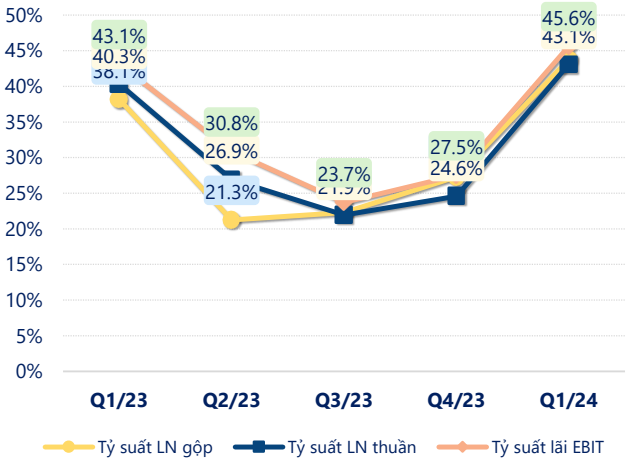
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



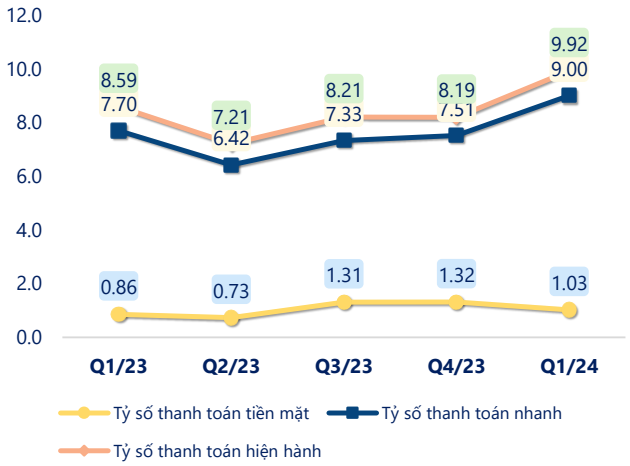
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



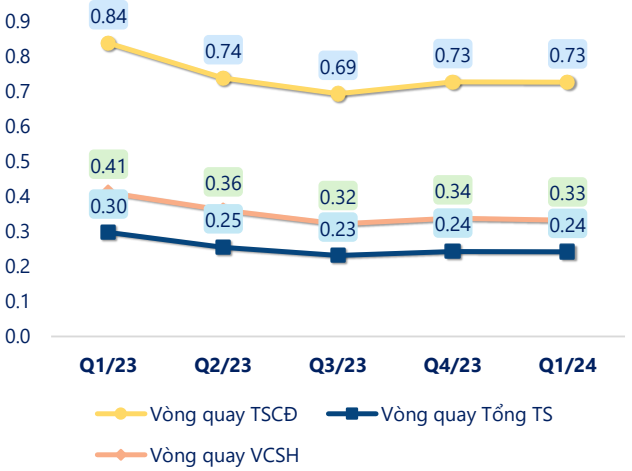
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



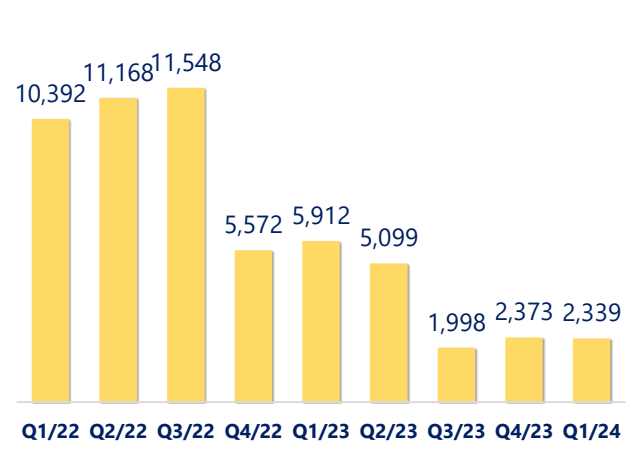
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

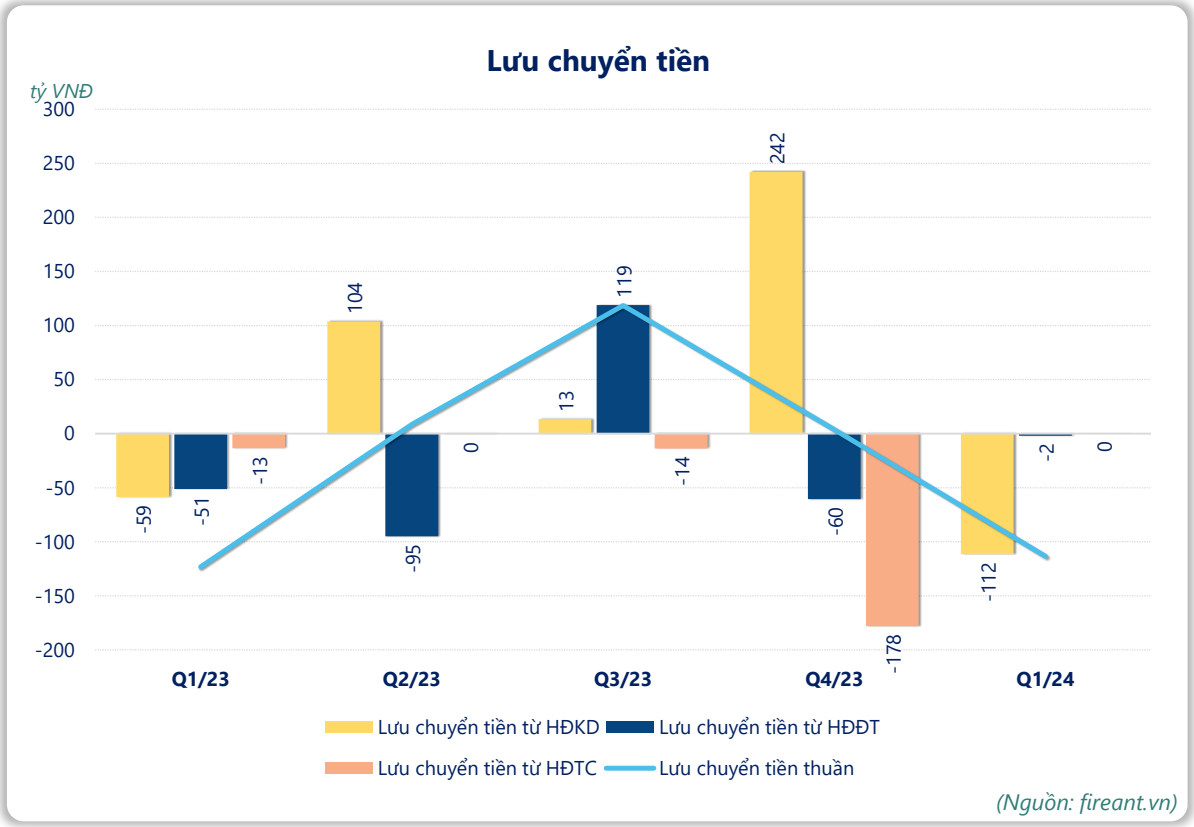


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Cao su Đồng Phú (HSX: DPR)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q1/24	Q1/23	Thay đổi YoY	2023	2022	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**187**	**180**	**3.6%**	**1,041**	**1,211**	**-14.0%**
Giá vốn hàng bán	105	111	-5.6%	767	843	-9.1%
Lợi nhuận gộp	81.7	68.6	19.1%	274	368	-25.3%
Doanh thu HĐTC	21.6	23.2	-7.1%	120	67.7	77.6%
Chi phí TC	2.19	1.96	11.9%	5.77	2.02	186%
Chi phí lãi vay	0	0.03	-100%	0	0.96	-100%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	3.91	3.23	21.0%	22.1	26.8	-17.8%
Chi phí QLDN	**16.7**	**14.1**	**18.6%**	**94.2**	**95.3**	**-1.1%**
LN thuần từ HĐKD	80.4	72.5	10.9%	272	311	-12.4%
Lợi nhuận khác	**4.70**	**4.97**	**-5.5%**	**31.5**	**39.0**	**-19.2%**
LN trước thuế	85.1	77.5	9.8%	304	350	-13.2%
Lợi nhuận sau thuế	**62.2**	**61.8**	**0.7%**	**254**	**291**	**-12.7%**
LNST của CĐ cty mẹ	**52.2**	**55.0**	**-5.1%**	**209**	**248**	**-15.8%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)